

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

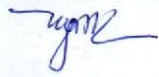
Môn học : [22830403] - Kỹ thuật điện tử ứng dụng (CCQ2514C)

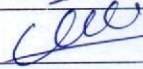
CBGD: Nguyễn Thị Kim Ngân (280008)

Số SV có mặt: 44...

Số bài thi: 14...

Số tờ giấy thi:


Nguyễn Thị Kim Ngân

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2125140089	Lê Xuân Bá	22/11/2007	CCQ2514C					8.0 
2	2125140093	Huỳnh Gia Bảo	15/07/2007	CCQ2514C					6.1
3	2125140092	Hoàng Đình Chương	21/02/2000	CCQ2514C					8.2
4	2125140085	Hồ Nguyễn Thành Đạt	14/01/2007	CCQ2514C					6.0
5	2125140086	Trần Quốc Doanh	19/09/2007	CCQ2514C					6.1
6	2125140074	Ngô Minh Hải	05/08/2006	CCQ2514C					6.4
7	2125140079	Ngô Trần Hoàng Hải	16/07/2007	CCQ2514C					6.5
8	2125140087	Hồ Sỹ Hoàng	09/01/2007	CCQ2514C					5.5
9	2125140083	Nguyễn Đoàn Anh Kiệt	25/04/2007	CCQ2514C					6.8
10	2125140095	Trương Gia Lâm	28/06/2006	CCQ2514C					6.3
11	2125140084	Trần Thanh Phúc	25/04/2007	CCQ2514C					7.1
12	2125140077	Huỳnh Thanh Sơn	05/10/2007	CCQ2514C					✓
13	2125140078	Lê Phát Tài	24/07/2007	CCQ2514C					6.0 
14	2125140090	Đặng Trung Tâm	08/05/2007	CCQ2514C					7.0
15	2125140082	Nguyễn Quang Thiên	26/11/2007	CCQ2514C					6.3
16	2125140091	Lý Trung Tín	17/02/2007	CCQ2514C					✓
17	2125140094	Nguyễn Việt Toàn	22/09/2007	CCQ2514C					✓
18	2125140076	Võ Đình Trường	28/06/2006	CCQ2514C					✓
19	2125140081	Trần Anh Tuấn	05/11/2006	CCQ2514C					✓

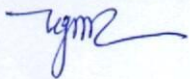
DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22830404] - Kỹ thuật điện tử ứng dụng (CCQ2514D)
CBGD: Nguyễn Thị Kim Ngân (280008)

Số SV có mặt: 15
Số bài thi: 15...
Số tờ giấy thi:.....


Nguyễn Thị Kim Ngân

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2125140134	Phạm Nguyễn Xuân	Ban	10/08/2007	CCQ2514D					✓
2	2125140137	Trần Gia	Bảo	22/04/2007	CCQ2514D		Bảo			7.7
3	2125140128	Lê Nguyễn Quốc	Duy	05/07/2007	CCQ2514D		Duy			6.8
4	2125140144	Trà Lê Thế	Hiền	31/08/2007	CCQ2514D		Hiền			6.8
5	2125140141	Hồ Viết	Huy	10/05/2007	CCQ2514D		Huy			7.4
6	2125140136	Nguyễn	Lịch	12/12/2007	CCQ2514D					✓
7	2125140146	Nguyễn Tiến	Lộc	06/03/2007	CCQ2514D		Lộc			6.8
8	2125140130	Võ Minh	Nhật	18/10/2007	CCQ2514D		Nhật			6.4
9	2125140133	Vũ Cao	Phong	16/01/2007	CCQ2514D		Phong			7.3
10	2125140147	Trần Nhật	Tâm	29/12/2007	CCQ2514D		Tâm			7.3
11	2125140132	Phan Phúc	Thịnh	02/02/2007	CCQ2514D		Thịnh			7.5
12	2125140145	Thạch Bùn Chane	Thone	17/07/2007	CCQ2514D					✓
13	2125140129	Võ Văn Minh	Trí	09/03/2007	CCQ2514D		Trí			6.0
14	2125140127	Võ Lý Nhật	Trường	19/01/2007	CCQ2514D		Trường			7.3
15	2125140142	Lê Công	Truyền	13/05/2007	CCQ2514D		Truyền			7.2
16	2125140135	Phan Anh	Tuấn	25/03/2007	CCQ2514D		Tuấn			5.5
17	2125140138	Trần Lê Anh	Tuấn	13/11/2007	CCQ2514D		Tuấn			5.8
18	2125140123	Cao Lê Thành	Vương	14/09/2007	CCQ2514D		Vương			6.4

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

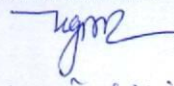
Học kỳ 2 (2025-2026)

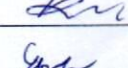
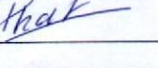
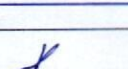
Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22830410] - Kỹ thuật điện tử ứng dụng (CCQ2514D)

CBGD: Nguyễn Thị Kim Ngân (280008)

Số SV có mặt: 15
Số bài thi: 15
Số tờ giấy thi:


Nguyễn Thị Kim Ngân

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2125140161	Lê Thành	Đặng	10/03/2007	CCQ2514D				6.1
2	2125140151	Nguyễn Trung	Hậu	18/05/2007	CCQ2514D				✓
3	2125140166	Đặng Ngọc Huy	Hoàng	09/09/2007	CCQ2514D				7.8
4	2125140256	Thiều Minh	Hùng	05/12/2007	CCQ2514D				✓
5	2125140157	Lê Minh	Huy	01/02/2007	CCQ2514D				5.8
6	2125140155	Dương Đăng	Khoa	26/01/2007	CCQ2514D				6.9
7	2125140149	Phạm Vũ Anh	Kiệt	06/02/2007	CCQ2514D				7.6
8	2125140247	Hoàng Quang Nhật	Linh	28/11/2007	CCQ2514D				5.5
9	2125140162	Nông Đức	Long	18/11/2007	CCQ2514D				6.8
10	2125140156	Lê Hải	Nam	31/10/2007	CCQ2514D				7.1
11	2125140154	Nguyễn Tấn	Phát	15/10/2007	CCQ2514D				7.3
12	2125140148	Nguyễn Bùi Thiên	Phú	05/09/2007	CCQ2514D				✓
13	2125140150	Phan Văn	Phúc	01/04/2007	CCQ2514D				5.9
14	2125140165	Phạm Trí	Tân	05/02/2007	CCQ2514D				6.9
15	2125140163	Nguyễn Hoàng	Thái	14/01/2007	CCQ2514D				6.0
16	2125140152	Lê Phước	Thiện	27/05/2007	CCQ2514D				7.4
17	2125140158	Trần Đức	Thiện	26/10/2007	CCQ2514D				7.2
18	2125140153	Lê Văn	Tối	16/09/2007	CCQ2514D				✓
19	2125140159	Nguyễn Ngọc	Trí	09/05/2007	CCQ2514D				5.9
20	2125140160	Lê Văn	Trung	08/04/2007	CCQ2514D				✓